TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN BĐ, TỈNH BẾN TRE**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 47/2025/QĐST-DS	

BĐ, ngày 03 tháng 4 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

- Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

- Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 26 tháng 3 năm 2025 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 558/2024/TLST-DS ngày 17 tháng 12 năm 2024.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

* *Nguyên đơn:* **Ngân hàng Thương Mại Cổ phần Sài Gòn TT.**

Địa chỉ: Số 266 -268, Đường Nam Kỳ KN, phường Võ Thị Sáu, quận 3, thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện theo ủy quyền của Ngân hàng Thương Mại Cổ phần Sài Gòn TT: Ông Nguyễn Văn H, sinh năm 1979, chức vụ: Trưởng phòng giao dịch BĐ, địa chỉ số: 159C, khu phố 3, thị trấn BĐ, huyện BĐ, tỉnh Bến Tre.

* Nguyên đơn: **1/ Bùi Thanh V**, sinh năm 1971.

2/ Võ Thị H, sinh năm 1974.

Cùng địa chỉ: Ấp Vinh Xương, xã VQĐ, huyện BĐ, tỉnh Bến Tre.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Ông Bùi Thanh V và bà Võ Thị H thừa nhận còn nợ Ngân hàng Thương Mại Cổ phần Sài Gòn TT số tiền vay còn thiếu là 4.925.972.461 đồng (Bốn tỷ chín trăm hai mươi lăm triệu chín trăm bảy mươi hai nghìn bốn trăm sáu mươi mốt đồng). Trong đó, tiền vốn vay là 4.700.000.000 đồng, lãi trong hạn là 221.395.131 đồng, lãi quá hạn là 4.577.330 đồng. Ông V và bà H phải có nghĩa vụ liên đới hoàn trả cho Ngân hàng Thương Mại Cổ phần Sài Gòn TT (Ngân hàng Thương Mại Cổ phần Sài Gòn TT, Chi nhánh Bến Tre, phòng giao dịch BĐ nhận thay) số tiền 4.925.972.461 đồng (Bốn

tỷ chín trăm hai mươi lăm triệu chín trăm bảy mươi hai nghìn bốn trăm sáu mươi mốt đồng) vào ngày quyết định của Tòa án có hiệu lực pháp luật (Ngày 03/4/2025). Ngoài ra, ông Bùi Thanh V và bà Võ Thị H phải có nghĩa vụ chịu tiền lãi phát sinh từ ngày 27/3/2025 theo hợp đồng tín dụng số 202025308763.1 ngày 27/10/2023 mà ông Bùi Thanh V, bà Võ Thị H đã ký kết với Ngân hàng trên số tiền gốc 4.700.000.000 đồng (Bốn tỷ bảy trăm triệu đồng) cho đến khi trả hoàn tất nợ cho ngân hàng.

Ông Bùi Thanh V thừa nhận còn nợ Ngân hàng Thương Mại Cổ phần Sài Gòn TT số tiền vay còn thiếu là 637.358.840 đồng (Sáu trăm ba mươi bảy triệu ba trăm năm mươi tám nghìn tám trăm bốn mươi đồng), trong đó, tiền vốn gốc: 556.224.577 đồng, tiền lãi là 81.134.263 đồng, tính đến ngày 26/3/2025. Ông V phải có nghĩa vụ hoàn trả cho Ngân hàng Thương Mại Cổ phần Sài Gòn TT (Ngân hàng Thương Mại Cổ phần Sài Gòn TT, Chi nhánh Bến Tre, phòng giao dịch BĐ nhận thay) số tiền 637.358.840 đồng (Sáu trăm ba mươi bảy triệu ba trăm năm mươi tám nghìn tám trăm bốn mươi đồng) vào ngày quyết định của Tòa án có hiệu lực pháp luật (Ngày 03/4/2025). Ngoài ra, ông Bùi Thanh V phải có nghĩa vụ chịu tiền lãi phát sinh kể từ ngày 27/3/2025 theo hợp đồng tín dụng mà ông Bùi Thanh V đã ký kết với ngân hàng trên số tiền vốn gốc 556.224.577 đồng (Năm trăm năm mươi sáu triệu hai trăm hai mươi bốn nghìn năm trăm bảy mươi bảy đồng) cho đến khi trả hoàn tất nợ cho ngân hàng.

Bà Võ Thị H thừa nhận còn nợ Ngân hàng Thương Mại Cổ phần Sài Gòn TT số tiền vay còn thiếu là 395.036.822 đồng (Ba trăm chín mươi lăm triệu không trăm ba mươi sáu nghìn tám trăm hai mươi hai đồng). Bà H có nghĩa vụ hoàn trả cho ngân hàng Thương Mại Cổ phần Sài Gòn TT (Ngân hàng Thương Mại Cổ phần Sài Gòn TT - Chi nhánh Bến Tre, phòng giao dịch BĐ nhận thay) số tiền 395.036.822 đồng (Ba trăm chín mươi lăm triệu không trăm ba mươi sáu nghìn tám trăm hai mươi hai đồng) vào ngày quyết định của Tòa án có hiệu lực pháp luật (Ngày 03/4/2025). Ngoài ra, bà Võ Thị H phải có nghĩa vụ chịu tiền lãi phát sinh kể từ ngày 27/3/2025 theo hợp đồng tín dụng mà bà H đã ký kết với ngân hàng trên số tiền vốn gốc 395.036.822 đồng (Ba trăm chín mươi lăm triệu không trăm ba mươi sáu nghìn tám trăm hai mươi hai đồng) cho đến khi trả hoàn tất nợ cho ngân hàng.

3. Về xử lý tài sản thế chấp.

Trường hợp ông Bùi Thanh V, bà Võ Thị H không trả nợ hoặc trả nợ không đầy đủ, ngân hàng có quyền yêu cầu Chi cục Thi hành án dân sự huyện BĐ, tỉnh Bến Tre phát mại tài sản thế chấp bao gồm: Thửa đất số 211, tờ bản đồ số 18 có diện tích 1.023,3 m^2 ; Thửa đất số 210, tờ bản đồ số 18, có diện tích 333,9 m^2; Thửa đất 220, tờ bản đồ số 18, có diện tích 582,8 m^2; Thửa đất số 279, tờ bản đồ số 18, có diện tích 1.144,7 m^2, cùng tọa lạc tại ấp Vinh Xương, xã VQĐ, huyện BĐ, tỉnh Bến Tre do bà Võ Thị H đứng tên giấy chứng nhận quyền sử dụng đất và các tài sản gắn liền với đất bao gồm: 01 ngôi nhà có kết cấu: Mái lợp tole thiếc, trần đổ sàng và la phong thạch cao, vách tường, cột xi măng, nền láng gạch Ceramic; 01 nhà xưởng chứa vật liệu xây dựng có kết cấu: mái lợp tole thiếc, nền tráng xi măng, vách tường, không tô, cột xi măng để

thu hồi toàn bộ số nợ cho ngân hàng theo các hợp đồng tín dụng số 202025308763.1 ngày 27/10/2023 mà ông V và bà H đã ký kết với ngân hàng; Giấy đề nghị cấp thẻ tín dụng kiêm hợp đồng ngày 02/8/2023 mà ông V đã ký kết với ngân hàng; Giấy đề nghị cấp thẻ tín dụng kiêm hợp đồng ngày 04/4/2024 mà ba H đã ký kết với ngân hàng.

4. Về án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch.

Ông Bùi Thanh V và bà Võ Thị H phải có nghĩa vụ liên đới chịu số tiền 56.979.000 đồng (Năm mươi sáu triệu chín trăm bảy mươi chín nghìn đồng).

Hoàn trả lại cho Ngân hàng Thương Mại Cổ phần Sài Gòn TT (Ngân hàng Thương Mại Cổ phần Sài Gòn TT - Chi nhánh Bến Tre, phòng giao dịch BĐ nhận thay) số tiền tạm ứng án phí mà ngân hàng đã nộp là 9.231.903 đồng (Chín triệu hai trăm ba mươi mốt nghìn chín trăm lẻ ba đồng) theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0008066 ngày 17/12/2024; Số tiền 12.797.864 đồng (Mười hai triệu bảy trăm chín mươi bảy nghìn tám trăm sáu mươi bốn đồng) theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0008065 ngày 17/12/2024; Số tiền 56.357.200 đồng (Năm mươi sáu triệu ba trăm năm mươi bảy nghìn hai trăm đồng) theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0008064 ngày 17/12/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện BĐ, tỉnh Bến Tre.

Quyết định được thi hành theo Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án, người phải thi hành án có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án, hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7a và Điều 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Bến Tre (Phòng KTNV và THA);
- VKSND huyện BĐ;
- Chi cục THADS huyện BĐ;
- UBND xã VQĐ;
- Các đương sự;
- Lưu: Hồ sơ vụ án

THẨM PHÁN
(Đã ký)

Nguyễn Đăng Phi